TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **333/2017/HSST**
Ngày: **29 - 12 - 2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Mai Hoa**
Các Hội thẩm nhân dân: ***Ông Nguyễn Xuân Tiền***
Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Minh Nam** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tổ dân phố số 5 phường Giang Biên – quận Long Biên - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 335/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

LÊ VĂN D - Sinh năm: 1994; HKTT và chỗ ở: Khối A, xã P , huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: tự do; Văn hoá: 07/12; Con ông: Lê Văn H; Con bà: Trần Thị T; Vợ: Trần Thị H; có 01 con sinh năm 2013; TATS: Theo danh chỉ bản số 407 ngày 19/ 7 /2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 02 Tiền án:

- Bản án số 159/2010/HS-ST ngày 29/6/2010, TAND quận Ba Đình, Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 18.02.2010. Bị cáo Lê Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 07/9/2010, TAND thành phố Hà Nội ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 751/2010/HSPT-QĐ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Văn D . Xác minh tại Chi cục THADS quận Ba Đình được cung cấp: Bị án đã thi hành khoản án phí tại biên lai 9880 ngày 13/7/2011. Ra trại ngày 18/8/2011.

- Bản án số 203/2011/HS-ST ngày 09/12/2011, TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2011.

Xác minh tại Chi cục THADS huyện Sóc Sơn được cung cấp: Bị án đã thi hành khoản án phí tại biên lai 007295 ngày 09/12/2011. Ra trại ngày 05/9/2012.

Bị cáo bị bắt ngày 16/7/2017 **(Có mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00h30' ngày 16/7/2017, tổ công tác Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên phối hợp với lực lượng cảnh sát cơ động làm nhiệm vụ tại khu vực vòng xuyến Cầu Chui – P. Đức Giang phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe máy BKS: 29E1-694.16 có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành dừng xe kiểm tra, cùng lúc này tổ công tác phát hiện nam thanh niên điều khiển xe vứt từ lòng bàn tay trái xuống đường 01 túi nilon nhỏ màu trắng. Tổ công tác đã thu giữ gói nilon trên và mở ra kiểm tra thấy bên trong có cứa chất bột màu trắng. Nam thanh niên điều khiển xe khai tên là Lê Văn D , người ngồi sau khai tên Ngô Đức Tuấn – SN 1984, HKTT: Khối 13 – Phù Lỗ - Sóc Sơn – Hà Nội, còn túi nilon nhỏ màu trắng trên là ma túy của D mua về để sử dụng. Sau đó, tổ công tác đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở giải quyết. Ngoài ra, cơ quan công an thu giữ của D 01 xe Honda Wave α màu trắng, BKS: 29E1-694.16, 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn SIM 0966398594.

Tại bản Kết luận giám định số 4983 ngày 29/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại methamphetamine, trọng lượng 1,113 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Lê Văn D khai nhận: Khoảng 19h30' ngày 15/7/2017, khi D đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Ngô Đức Tuấn bảo D đi mua 300.000 đồng ma túy đá để cùng sử dụng tại nhà Tuấn. D đồng ý và điều khiển xe máy BKS: 29E1-694.16 đi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá của 01 người đàn ông không rõ lai lịch, không quen biết ở khu vực ngã 3 đường 16 xã Phù Lỗ - Sóc Sơn – Hà Nội. Mua xong, D đi về nhà Tuấn ở Phù Lỗ để cả hai cùng sử dụng. Tại nhà Tuấn, D và Tuấn đã sử dụng hết số ma túy trên. Sử dụng xong, Tuấn đưa cho D 500.000 đồng và nói rằng trả 300.000 đồng tiền mua ma túy, còn 200.000 đồng thì Tuấn nhờ D mua hộ thẻ game. Do trời mưa, D không mua được thẻ game nên đã đi về nhà. Khoảng 23h cùng ngày, Tuấn gọi điện thoại hỏi D về thẻ game, D trả lời do trời mưa không đi mua được nên Tuấn bảo lát nữa sẽ đi taxi đến nhà D để đi mua ma túy. Do sợ người nhà biết, D bảo Tuấn chút nữa sẽ mang qua. Khi gặp nhau, Tuấn hỏi D có chỗ nào lấy ma túy đá về sử dụng. D đồng ý và gọi cho một người bạn xã hội tên Chung để rủ đi mua ma túy cùng nhưng Chung không nghe máy nên D đã gọi

điện thoại cho một người phụ nữ để mua ma túy. Sau đó, D điều khiển xe máy 29E1-694.16 chở Tuấn đi đến khu vực cầu Đuống – Gia Lâm thì gọi điện thoại cho người phụ nữ bán ma túy nhưng không được. Một lúc sau, người phụ nữ bán ma túy nhắn tin cho D hẹn gặp ở Cầu Chui – Long Biên để giao dịch. Khi đến Cầu Chui, Tuấn đứng chờ ở gầm Cầu Chui còn D đi ra khu vực gần đó gặp và mua của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (trong đó 800.000 đồng là tiền của D bỏ ra Tuấn không biết, còn 200.000 đồng là tiền của Tuấn đưa cho D trước đó còn thừa). Mua xong, D cầm gói ma túy ở tay trái và đi ra đón Tuấn, đồng thời nói với Tuấn xong rồi (tức là đã mua được ma túy rồi và chở Tuấn về để cùng sử dụng). Khi cả hai đi được một đoạn thì bị cơ quan công an kiểm tra. Do hoảng sợ, D đã ném gói ma túy xuống đường nhưng bị phát hiện và D khai nhận đó là gói ma túy vừa mua được như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Đức Tuấn khai nhận phù hợp với lời khai của Lê Văn D , tuy nhiên, Tuấn khai không biết D bỏ thêm số tiền 800.000 đồng để mua ma túy, chỉ đến lúc về cơ quan công an, Tuấn mới biết D mua số ma túy trên với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra, Tuấn đưa cho D số tiền 200.000 đồng là Tuấn bảo D mua ma túy cho riêng cho Tuấn chứ không phải góp tiền với D để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Vì vậy không đủ căn cứ kết luận Tuấn đồng phạm với D về hành vi tang trữ trái phép chất ma túy. Xét nghiệm nước tiểu của Tuấn phản ứng dương tính với ma túy. Do đó, Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Đức Tuấn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 295/CT - VKS ngày 30/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lê Văn D về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lê Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33 của BLHS; Điều 76 BLTTHS

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ **26 đến 30** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tang vật:

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 1,113 gam Methamphetamine.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1202 kèm sim số 0966398594.

- Đối với chiếc xe Honda Wave α màu trắng, BKS: 29E1-694.16, SM: 12E5435095, SK: RLHHC1211DY435171 mà Lê Văn D sử dụng để mua ma túy. Tại cơ quan điều tra, D khai mượn của một người bạn tên Hiếu, nhà ở Đông Anh (D không biết rõ địa chỉ cụ thể). Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên được cấp BKS: 29Z1-281.20, đăng ký chính chủ là anh Vương Đắc Quỳnh – SN 1995, HKTT: Tiền Phong – Mê Linh – Hà Nội. Anh Quỳnh cho biết chiếc xe máy trên được anh mua từ năm 2014. Đến ngày 27/5/2017, anh Quỳnh bị mất trộm xe tại nhà bố vợ ở Thôn Đoài – Nam Hồng – Đông Anh – Hà Nội, sau đó đã trình báo sự việc đến Công an xã Nam Hồng, huyện Đông Anh. Tiếp tục tra cứu BKS: 29E1-694.16 được thông tin: Chiếc BKS: 29E1-694.16 được cấp cho xe máy Honda AirBlade, SM: F46E-0115247, SK: 4602DY098862, chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Mạnh Hưng – SN 1973, HKTT: P503 - Tập thể 62 Giảng Võ – Cát Linh - Đống Đa – Hà Nội. Anh Hưng cho biết sau khi sử dụng đến tháng 11/2016, anh đã bán lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Quyền – SN 1975, HKTT: Thôn Thanh Xuyên – Hoàng Long – Phú Xuyên – Hà Nội. Sau đó, anh Quyền sử dụng chiếc xe này đến tháng 5/2017 thì bị mất trộm tại phường Bồ Đề - quận Long Biên – Hà Nội, và anh Quyền đã trình báo sự việc đến Công an phường Bồ Đề. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy Honda Wave α màu trắng, SM: 12E5435095, SK: PLHHC1211DY435171 được gắn BKS: 29E1-694.16 để tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là sai vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h30' ngày 16/7/2017, tại khu vực vòng xuyến Cầu Chui – P. Đức Giang – Q. Long Biên – Hà Nội, bị cáo Lê Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,113 gam methamphetamine mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Lê Văn D đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét bị cáo có nhân bị cáo đã có 02 Tiền án, ngày 29/6/2010, TAND quận Ba Đình, Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Xác minh tại Chi cục THADS quận Ba Đình được cung cấp: Bị cáo đã thi hành khoản án phí tại biên lai 9880 ngày 13/7/2011. Ra trại ngày 18/8/2011. Ngày 09/12/2011, TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Xác minh tại Chi cục THADS huyện Sóc Sơn được cung cấp: Bị cáo đã thi hành khoản án phí tại biên lai 007295 ngày 09/12/2011. Ra trại ngày 05/9/2012. Theo luật định các tiền án trên của bị cáo đã được xóa nhưng vẫn được coi là có nhân thân xấu. Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo gây ra, thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cũng giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 – Bộ luật hình sự.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy. Không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 1,113 gam Methamphetamine Công an thu giữ của bị cáo D dùng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim 0966398594 do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

- Đối với chiếc xe Honda Wave α màu trắng, BKS: 29E1-694.16, SM: 12E5435095, SK: RLHHC1211DY435171 mà Lê Văn D sử dụng để mua ma túy, hiện nay chiếc xe này là tang vật trong vụ án khác vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp có căn cứ.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với Ngô Đức Tuấn: khai không biết D bỏ thêm số tiền 800.000 đồng để mua ma túy, chỉ đến lúc về cơ quan công an, Tuấn mới biết D mua số ma túy trên với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra, Tuấn đưa cho D số tiền 200.000 đồng là Tuấn bảo D mua ma túy cho riêng cho Tuấn chứ không phải góp tiền với D để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Vì vậy không đủ căn cứ kết luận Tuấn đồng phạm với D về hành vi tang trữ trái phép chất ma túy. Xét nghiệm nước tiểu của Tuấn phản ứng dương tính với ma túy. Do đó, Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Đức Tuấn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho D , D khai chỉ biết tên là Ngọc, cao 1m60, khoảng 30 tuổi và D không biết tên thật, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài ra, D biết người phụ nữ bán ma túy sử dụng số điện thoại 0971049820. Tiến hành xác minh số thuê bao 0971049820 được cung cấp: Đây là thuê bao chưa đăng ký không tin nên không xác định được chủ thuê bao. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên chưa có điều kiện để làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 – Bộ luật Tố tụng hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt*: *Lê Văn D 26 (hai mươi sáu) *tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày:16/7/2017.*

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,113 gam Methamphetamine. (*Có tại kho tang vật công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 06 / 9 /2017).*

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh gắn sim 0966398594.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 /11 /2017)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Mai Hoa